TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2024/HS-ST
Ngày 13/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hiển và bà Cao Thị Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng D, sinh năm 19xx tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn QT, xã BS, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng P, sinh năm 1962 và bà Vũ Thị C, sinh năm 1961; có vợ là Bùi Thị D, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ tháng 3/2010 đến tháng 11/2011 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Binh chủng Hoá học; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt tại phiên tòa).*

**** Bị hại:*** ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn BL, xã NX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình *(đã chết).*

**** Đại diện hợp pháp cho bị hại:***

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 (vợ ông Nguyễn Đình M); nơi cư trú: Thôn BL, xã NX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình *(có mặt tại phiên tòa).*

- Anh Nguyễn Đình T2, sinh năm 1987 (con trai ông Nguyễn Đình M); nơi cư trú: Thôn BL, xã NX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình *(có mặt tại phiên tòa).*

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1991 (con trai ông Nguyễn Đình M); nơi cư trú: Thôn BL, xã NX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng D có giấy phép lái xe ô tô hạng C hợp pháp. Khoảng 22 giờ ngày 15/8/2024, D điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C - 192.13 lấy hàng hải sản tại huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng vận chuyển về huyện Đông Hưng và huyện Hưng Hà để bán. Đến khoảng 4 giờ 20 phút ngày 16/8/2024 khi giao hàng xong ở huyện Đông Hưng, D tiếp tục điều khiển xe theo Quốc lộ 39 hướng Đông Hưng đi huyện Hưng Hà, khi đi đến Km 73+100, Quốc lộ 39 địa phận Thôn BL, xã NX, huyện Đông Hưng thì xảy ra tai nạn. Hiện trường là đoạn đường thẳng thuộc ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 39 với đường liên thôn thuộc xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng. Mặt đường được rải nhựa Afan bằng phẳng rộng 13,2m, được chia làm hai phần đường ngược chiều nhau, ngăn cách bởi 02 vạch sơn song song đứt nét màu vàng; mỗi phần đường rộng 6,25m được chia làm hai làn riêng biệt ngăn cách với nhau bởi vạch sơn đứt nét màu trắng. Làn sát tim đường rộng 3,45m, làn sát mép đường rộng 2,8m. Làn đường bên phải theo chiều Đông Hưng đi Hưng Hà, tiếp giáp mép đường là cầu Thống Nhất bắc qua sông sang thôn Trần Phú, tiếp theo về phía Hưng Hà là lề cỏ ven đường. Lề đường bên phải về phía trước hiện trường có đặt hệ thống biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (W.207a), biển báo đi chậm (W.245a) và biển báo có trẻ em sang đường. Trên mặt đường có gờ giảm tốc và biểu tượng hình mắt võng màu vàng (G.38). Lúc này trời còn tối, không mưa, mặt đường khô ráo, có hệ thống đèn điện thắp sáng hai bên đường, mật độ phương tiện tham gia giao thông thưa vắng. D điều khiển xe đi bên phải đường theo chiều đi với tốc độ khoảng 55 km/h đến 60 km/h. Khi điều khiển xe vào ngã tư, D không giảm tốc độ, thiếu quan sát nên khi đã vào ngã tư D mới phát hiện phía trước, cách xe D khoảng 5 mét, tại vị trí gần giữa đường có xe đạp do ông ông Nguyễn Đình M đạp xe đạp điều khiển chuyển hướng từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi của D, ông M đã đi qua vạch sơn song song đứt nét màu vàng. D liền đạp phanh và đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp, phần đầu xe ô tô của D đã va chạm vào bánh sau bên phải xe đạp của ông M làm ông M bị ngã xuống đường và chết trên đường đi cấp cứu.

- Tại bản kết luận giám định tử thi số 1274/KLGĐTT-KTHS ngày 12/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận Ông Nguyễn Đình M bị rách dập da, sưng nề, tụ máu vùng đầu, vỡ xương sọ vùng đỉnh nằm ngang, chảy máu não, gãy hai xương cẳng tay trái. Ông M chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương.

- Khám nghiệm hiện trường: Sau tai nạn xe ô tô BKS 17C-19213 dừng trên mặt đường, đầu xe hướng Đông Hưng đi Hưng Hà. Xe đạp đổ nghiêng trái, đầu xe quay hướng tim đường, đuôi xe quay hướng mép đường bên phải. Hiện trường để 01 vết phanh và 02 vết cà trượt: (1)Vết phanh trên mặt đường nhựa (cao su, màu đen) đo (1.830 x 0.50)m, vết có chiều Đông Hưng đi Hưng Hà, đầu vết cách mép đường phải đo 6,35m, cuối vết cách mép đường bên phải đo 8,60m; (2)Cụm vết cầy xước mặt đường nhựa đo (16.3 x 0.23) m, đầu vết cách mép đường bên phải đo 2,30m; cuối vết kết thúc tại mặt ngoài bên trái ghi đông phía sau và chắn bùn bánh sau xe đẹp để trên mặt đường nhựa.

- Khám nghiệm phương tiện: Xe đạp (bên phải xe): Cạnh ngoài thanh kim loại nối bắt giữ với trục yên xe có đám dấu vết trượt xước kim loại, kích thước đo (9,5x0,5) cm, bề mặt bám dính tạp chất màu xanh, điểm cao nhất, thấp nhất đo cách đất lần lượt là 5,15cm và 47 cm. Vết có chiều từ trước về sau. Mặt ngoài thanh kim loại bắt giữ trục yên xe và trục bánh sau xe có đám dấu vết trượt xước kim loại mới nằm rải rác trên diện (15,5 x 1) cm. Cũng tại vị trí này thanh kim loại bị đẩy cong lệch hướng từ phải sang trái. Mặt ngoài thanh kim loại bắt giữ trục bánh sau xe và giỏ đeo hàng có đám dấu vết trược xước bong tróc kim loại, bề mặt bám dính tạp chất màu xanh trên diện (4,5 x 17) cm. Cũng tại vị trí này 2 thanh kim loại bị đẩy cong hướng từ phải sang trái. Điểm thấp nhất, cao nhất của vệt cách đất lần lượt là 45 cm và 60 cm; Xe ô tô tải nhãn hiệu HUYNDAI sơn màu xanh đeo biển kiểm soát 17C-192.13 gồm các dấu vết chính: Ốp nhựa bảo vệ biển số trước bị nứt vỡ nhựa mới, biển bật rời khỏi vị trí, kích thước vết đo (16x8) cm, bề mặt bám dính tạp chất, đất cát. Tại vị trí này biển số có dấu vết bị đẩy cong từ trước về sau. Kính chắn gió phía trước bên phải có đám dấu vết nứt vỡ, thủng kính lan tỏa dạng mạng nhện trên đo (74x78) cm, tâm mạng nhện cách thành xe bên phải khoảng 29 cm, cách thành xe trên 71 cm. Ốp kim loại bảo vệ động cơ có dấu vết bẹp, móp kim loại, bong tróc sơn mới, trên diện (104x56,5) cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải. Điểm thấp nhất của vết cách đất 58 cm, điểm cao nhất cách đất đo 125 cm.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Nguyễn Trọng D thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bản thân làm ông Nguyễn Đình M bị chết như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng của ông M cho gia đình ông M số tiền 120.000.000 đồng. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại. Bị cáo đề nghị được nhận lại giấy phép lái xe ô tô để tiếp tục hành nghề lái xe.

+ Đại diện hợp hợp pháp cho bị hại là bà Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đình T2 trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo D đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại về tính mạng của ông M số tiền 120.000.000 đồng; gia đình ông M đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Gia đình vẫn giữ nguyên quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

Tại bản cáo trạng số 136/KSĐT ngày 20/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Trọng D về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo D theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo D từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo D cho UBND xã BS, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo D sẽ phải chịu hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự nếu trong thời gian thử thách bị cáo D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thoả thuận bồi thường xong với nhau nên không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 010152084193, mang tên Nguyễn Trọng D.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 17C – 192.13 và 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 Giấy chứng nhận kiểm định, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô cho bị cáo D.

- Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đình T2 trình bày ý kiến: Sự việc không may xảy ra với gia đình bị hại. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường dân sự xong cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; gia đình bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, một lần nữa bị cáo xin lỗi gia đình bị hại. Bị cáo mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Ngoài ra còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, bản ảnh phương tiện, bản ảnh tử thi, bản kết luận pháp y về tử thi, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 16/8/2024 tại KM 73+100, đường Quốc lộ 39 thuộc địa phận Thôn BL, xã NX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Trọng D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17C–19213 hướng Đông Hưng đi Hưng Hà khi vào ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên, do không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn đã va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Đình M điều khiển từ đường bên trái đi sang bên phải đường theo chiều xe ô tô của D. Hậu quả ông M bị ngã xuống đường bị chấn thương sọ não và đa chấn thương dẫn tới tử vong.

Hành vi của Nguyễn Trọng D đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, do đó đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 12: Tốc độ và khoảng cách xe

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

..."

Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. *Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;*

..."

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

*"**1**. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a. Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên*;*

...

***5**. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4]. Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s); tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại (điểm b). Bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; bị hại có một phần lỗi (vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ: Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới) và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và ấn định một thời gian thử thách đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Trọng D và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại tính mạng của ông M là 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm. Thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Do không cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo D, nên trả lại cho bị cáo D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 010152084193.

- Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17C-192.13 và 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 Giấy chứng nhận kiểm định, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

2. Xử phạt: Nguyễn Trọng D 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm 06 tháng; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/12/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng D cho UBND xã BS, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Trọng D với đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đình M về việc bồi thường thiệt hại tính mạng của ông Nguyễn Đình M 120.000.000 đồng (trách nhiệm bồi thường đã xong).

4. ***Xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 010152084193, mang tên Nguyễn Trọng D.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 17C-192.13 cùng các giấy tờ xe ô tô (chứng nhận đăng ký, chứng nhận kiểm định và chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự) cho bị cáo Nguyễn Trọng D.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Nguyễn Trọng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với người vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND Huyện Đông Hưng;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *UBND xã BS, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS H. Đông Hưng;*
- *Công an huyện Đông Hưng;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Lê Kiên Trung